TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24-10-2025
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Tính

2. Bà Đoàn Thảo Nhi.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2-Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Tạ Bích V, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trương Quốc B, sinh năm 1985 (xin vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp 1, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Tạ Bích V trình bày:* Năm 2007 bà và ông Trương Quốc B tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống và không có tiếng nói chung. Nay bà nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông B. Về con chung, có 03 người con tên Trương Bích T, sinh ngày 10/4/2009, Trương Gia P, sinh ngày 20/6/2012, Trương Gia Ph, sinh ngày 24/10/2014. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi 03 người con chung và không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Về tài

sản chung, tự thoả thuận. Về nợ chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, bà V có đơn đề nghị hoà giải và xét vắng mặt bà.

** Tại bản tự khai ngày 16 tháng 10 năm 2025 bị đơn ông Trương Quốc B trình bày:* Ông đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân khu vực 2-Cà Mau. Đối với yêu cầu ly hôn của bà V, thì ông đồng ý. Về con chung có 03 người con chung tên Trương Bích T, sinh ngày 10/04/2009, Trương Gia P, sinh ngày 20/06/2012, Trương Gia Ph, sinh ngày 24/10/2014. Ông đồng ý giao 03 con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng và ông không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, không có. Đồng thời, ông đề nghị Toà án tiến hành hoà giải và xét xử vắng mặt ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Bà Tạ Bích V khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với ông Trương Quốc B là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2-Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà bà V với ông B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà V và ông B.

Về quan hệ hôn nhân: Bà V và ông B tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân giữa bà V và ông B là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà V yêu cầu ly hôn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống và không có tiếng nói chung. Tại bản tự khai ngày 16/10/2025 ông B đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà V. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa bà V và ông B đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cho bà V và ông B ly hôn với nhau.

Về con chung: Xét thấy 03 người con chung tên Trương Bích T, Trương Gia P, Trương Gia Ph, có nguyện vọng sống chung với bà V và ông B đồng ý giao 03 người con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo cho con chung phát triển ổn định về mặt tâm sinh lý nên Hội đồng xét xử giao người con chung tên Trương Bích T, sinh ngày 10/04/2009, Trương Gia P, sinh ngày 20/06/2012, Trương Gia Ph, sinh ngày 24/10/2014 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà V không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Bà V với ông B xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà V với ông B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà V phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 53, 56, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

** Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Tạ Bích V với ông Trương Quốc B.

2. Về con chung: Giao 03 người con chung tên Trương Bích T, sinh ngày 10/04/2009, Trương Gia P, sinh ngày 20/06/2012, Trương Gia Ph, sinh ngày 24/10/2014 cho bà Tạ Bích V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trương Quốc B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Tạ Bích V phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 13 tháng 10 năm 2025 bà V đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001668 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm bà Tạ Bích V và ông Trương Quốc B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 2-Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Cà Mau;
- Các đương sự;
- Nơi thực hiện việc kết hôn;
- Lưu hồ sơ, văn thư.